

TT	Họ Và Tên	Nữ	Trình Độ CM	Môn ĐT	Phân công phụ trách		Ghi chú
					Nhiệm Vụ chính	Kiểm nhiệm	
Tổ Văn Phòng							
1	Huỳnh Thanh Tòng		Trung cấp	Văn thư	Văn thư	TTVP/ Thủ quỹ	Đảng viên
2	Ngô Thị Tuyết Trang	x	Đại học	Kế toán	Kế toán	TPVP	Đảng viên
3	Trần Minh Thông		Trung cấp	Y sĩ	YT học đường		Đảng viên
4	Nguyễn Hữu Lộc		Đại học	Tiểu học	GV.TPT Đội		
5	Lê Thị Ngọc Phượng	x	/	/	Bảo vệ		
6	Quách Tuấn Kiệt		/	/	Bảo vệ		
06		02	04/nữ 01				
KHỐI 1							
1	Trần Thị Trúc Ly	x	Đại học	Tiểu học	DL-1A1		Đảng viên
2	Nguyễn Thị Thuỳ Dương	x	Đại học	Tiểu học	DL-1A2		Đảng viên
3	Lưu Thị Kim Xuyên	x	Đại học	Tiểu học	DL-1A3	TPCM	Đảng viên
4	Lê Thị Kim Nguyệt	x	Đại học	Tiểu học	DL-1A4		Đảng viên
5	Hồ Thị Bích	x	Đại học	Tiểu học	DL-1A5	TTCM	Đảng viên
6	Hồ Nguyễn Thanh Nguyên	x	Đại học	Tiểu học	DL-1A6		Đảng viên
7	Đào Trung Ngọc		Đại học	Mỹ thuật	Dạy MT		
8	Lâm Thanh Liêm		Đại học	Thể dục	Dạy GDTC		Đảng viên
9	Trần Thiên Lộc		Đại học	Tiểu học	Dạy ít tiết		
10	Trần Quốc Thuận		Đại học	Tiểu học	Quản lí đơn vị	BT chi bộ	Đảng viên
10		06	08/nữ 06				
KHỐI 2							
1	Lê Thị Tuyết Nga	x	Đại học	Tiểu học	DL-2A1		Đảng viên
2	Từ Thị Mỹ	x	Đại học	Tiểu học	DL-2A2		Đảng viên
3	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	x	Đại học	Tiểu học	DL-2A3	TTCM	Đảng viên
4	Hồ Thị Thanh Trúc	x	Đại học	Tiểu học	DL-2A4		
5	Trần Thị Hạnh	x	Đại học	Tiểu học	DL-3A5		Đảng viên
6	Đường Thị Hồng Thuỷ	x	Đại học	Tiểu học	DL-2A6	TPCM	Đảng viên
7	Trương Minh Huy		Đại học	ÂN	Dạy ÂN		Đảng viên
8	Bùi Thị Hồng Trinh	x	Đại học	Anh văn	Dạy AV		
9	Nguyễn Văn Phụng		Đại học	Thể dục	Dạy GDTC		Đảng viên
10	Chiêu Hồng Nhân		Th.Sĩ	Tiểu học	P.Hiệu trưởng		Đảng viên
10		07	08/nữ 05				
TT	Họ Và Tên	Nữ	Trình Độ CM	Môn ĐT	Phân công phụ trách		Ghi chú
					Nhiệm Vụ chính	Kiểm nhiệm	
KHỐI 3							

1	Trần Thị Tú Quyên	x	Đại học	Tiểu học	DL-3A1		Đảng viên
2	Lê Ngọc Loan	x	Đại học	Tiểu học	DL-3A2	TTCM	Đảng viên
3	Nguyễn Thị Bé Phương	x	Đại học	Tiểu học	DL-3A3		
4	Đinh Thùy Trường Đức	x	Đại học	Tiểu học	DL-3A4		Đảng viên
5	Thái Phương Tuyền	x	Đại học	Tiểu học	DL-3A5		Đảng viên
6	Đoàn Thị Bé Thu Em	x	Đại học	Tiểu học	DL-3A6	TP CM	Đảng viên
7	Lý Minh Hải		Đại học	Toán -Tin	Dạy Tin học		Đảng viên
8	Nguyễn Thị Thương	x	Đại học	Thư viện	TV.TB		Đảng viên
9	Trần Thị Nga	x	Đại học	Anh văn	Dạy tiếng anh		
10	Nguyễn Đỗ Thủy Tùng		12+2	Tiểu học	Dạy ít tiết		Đảng viên
10		08	08/nữ 06				
KHỐI 4							
1	Tăng Bác Ái		Đại học	Tiểu học	DL-4A1		
2	Lý Kim Thi	x	Đại học	Tiểu học	DL-4A2		
3	Huỳnh Thị Huỳnh Anh	x	Đại học	Tiểu học	DL-4A3	TTCM	Đảng viên
4	Nguyễn Thị Khánh Vân	x	Đại học	Tiểu học	DL-4A4		Đảng viên
5	Lương Huỳnh Ánh Tuyết	x	Đại học	Tiểu học	DL-4A5		
6	Cao Thị Ngọc Trinh	x	Đại học	Tiểu học	DL-4A6	TPCM	Đảng viên
7	Phạm Thanh Hồng	x	Đại học	Tiểu học	Dạy ít tiết		Đảng viên
8	Lê Thị Diễm Ái	x	Đại học	Tin học	Dạy công nghệ		Đảng viên
9	Trần Thụy Vi	x	Đại học	Anh văn	Dạy tiếng anh		Đảng viên
10	Lê Thị Kim Dung	x	Đại học	Tiểu học	P.HT	P.BT	Đảng viên
10		09	06/nữ 06				
KHỐI 5							
1	Trần Thị Thắm	x	Đại học	Tiểu học	DL-5A1	TTCM	Đảng viên
2	Mai Thị Ngọc Hương	x	Đại học	Tiểu học	DL-5A2	TPCM	Đảng viên
3	Võ Thị Tím	x	Đại học	Tiểu học	DL-5A3		Đảng viên
4	Lư Mỹ Ngọc	x	Đại học	Tiểu học	DL-5A4		Đảng viên
5	Trương Thị Ngọc Mai Thu	x	Đại học	Tiểu học	DL-5A5		
6	Lê Thị Thùy Trang	x	Đại học	Tiểu học	DL-5A6		Đảng viên
7	Huỳnh Thanh Phương	x	Đại học	Tiểu học	Dạy ít tiết		Đảng viên
8	Nguyễn Kim Vân Long		12+2	Tiểu học	Dạy ít tiết		
9	Lâm Hoa Trinh	x	Đại học	Tiểu học	Dạy tiếng Anh		Đảng viên
Cộng		09	08	07/nữ 07			
55		40	41/nữ 31				

->Lưu ý:

* Mỹ thuật 3A3, 3A4, 3A5, 3A6 do GVCN dạy.

-Trương Minh Huy: Dạy Âm nhạc Khối 1 (6 lớp); 2 (6 lớp); 4 (6 lớp); 5 (6 lớp).

-Đào Trung Ngọc: Dạy Mỹ thuật Khối 1 (6 lớp); 2 (6 lớp); 4 (6 lớp); 5 (6 lớp).

-Nguyễn Hữu Lộc: Dạy Mỹ thuật Khối 3 (A1 -> A2).

-Lâm Thanh Liêm: Dạy Thể dục 1A4 -> 1A6; 2A1 -> 2A3; 3A4 -> 3A6; 4A1 -> 4A3; 5A4 -> 5A6.

-Nguyễn Văn Phụng: Dạy Thể dục 1A1 -> 1A3; 2A4 -> 2A6; 3A1 -> 3A3; 4A4 -> 4A6; 5A1 -> 5A3.

- Trần Thị Nga: Dạy tiếng Anh 2A1 -> 2A4; 3A1 -> 3A4.
- Trần Thụy Vi: Dạy tiếng Anh 1A1 -> 1A4; 2A5 -> 2A6; 4A1 -> 4A3.
- Bùi Thị Hồng Trinh: Dạy tiếng Anh 1A5, 1A6; 4A4 -> 4A6; 5A5, 5A6.
- Lâm Hoa Trinh: Dạy tiếng Anh 3A5 -> 3A6; 5A1 -> 5A4.
- Lý Minh Hải: Dạy Tin học Khối 3; Tin học Khối 4; Tin học Khối 5.
- Lê Thị Diễm Ái: Dạy Công nghệ Khối 3; CN Khối 4; CN Khối 5.
- Nguyễn Đỗ Thuỷ Tùng: Phân công dạy Đạo đức Khối lớp 1, 2, 3, 4 (4A1 -> 4A5).
- Phạm Thanh Hồng dạy TNXH Khối lớp 1, lớp 2.
- Nguyễn Kim Vân Long: Dạy Lịch sử Khối lớp 5, Địa lí Khối lớp 5; Khoa học Khối lớp 5 (dạy đến cuối tháng 11/2025).
- Trần Thiên Lộc: Dạy HĐTN Khối Lớp 1, 2, 3, 4 (4A1 -> 4A5).
- Huỳnh Thanh Phụng: Dạy HĐTN 5A1 -> 5A6; Khoa học 4A1 -> 4A6; Đạo đức 5A1 -> 5A6.
- HT dạy Âm nhạc 3A1, 3A2;
- Kim Dung dạy Âm nhạc 3A3 -> 3A6.
- Nhân dạy TNXH 3A1, 3A2.

GHI CHÚ:

A.TS CB, GV, NV 55 (40 nữ).

+ **ĐH: 50; Trung cấp: 03; Khác: 02**

B.GIÁO VIÊN: 46 (nữ 37).

+ **ĐH: 44; Trung cấp: 02**

C.ĐẢNG VIÊN: 41 (31 nữ)

+ **Chính thức: 40; Dự bị: 01.**

HIỆU TRƯỞNG

Trần Quốc Thuận

